

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số

#### Năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025 của Sở giáo dục Đào tạo Ninh Bình về việc Hướng ứng, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” ngành giáo dục;

Căn cứ công văn số 383/SGDĐT-CTHSSV ngày 06/08/2025 của Sở GD - ĐT Ninh Bình về việc triển khai một số nhiệm vụ công tác CNTT, CDS sau sát nhập;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường mầm non Nam Phong xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác CNTT, CDS năm học 2025-2026 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

#### 1. Mục đích:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” ; tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, liên thông trên Cổng Dịch vụ công.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng số

hệ thống quản lý giáo dục, xây dựng hệ thống dữ liệu chung toàn ngành, gồm: bài giảng

điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số. Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với nhà trường về giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, kỹ năng sử dụng dịch vụ số, tiện ích số ...cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

Đẩy mạnh triển khai sử dụng chứng thư, chữ ký số trong quản lý; xây dựng triển khai giải pháp tiến tới việc thực hiện thu phí không dùng tiền mặt trong nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Luật an ninh mạng, tăng cường công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning, bài giảng điện tử của trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học.

## **2. Yêu cầu:**

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn trường có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc; khơi dậy động lực tự thân của mỗi cá nhân trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

Đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ công tác CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường toàn diện, hiệu quả, mạnh mẽ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, quản trị nhà trường và chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Công tác CNTT và chuyển đổi số được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

## **3. Các chỉ tiêu chính:**

- Thực hiện đầy đủ và hiệu quả các phần mềm, ứng dụng, trang Web, tiện ích...trong việc quản lý, quản trị nhà trường.

- Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán

nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt

- Phổ cập trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho 100% cán bộ quản lý GV - NV trong nhà trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường biết sử dụng, ứng dụng CNTT trong các hoạt động nghề nghiệp.

- 80-100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn trường có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% giáo viên dạy giỏi ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

- Phần đầu mỗi giáo viên tự xây dựng được ít nhất 3 - 4 bài giảng điện tử/năm học, góp phần xây dựng kho học liệu điện tử của trường.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

### **1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý nhà trường:**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Luật An ninh mạng, tăng cường công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin mạng, về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Hệ thống phần mềm quản lý nhà trường đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời từ nhà trường đến hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành và các phần mềm khác. Tăng cường sử dụng hồ sơ số sách điện tử trên hệ thống phần mềm QLNT.

Tiếp tục sử dụng và khai thác hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>

Tiếp tục sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tại địa chỉ <https://qlvbdh.ninhbinh.gov.vn/qlvbdh/main?lang=vi>

Tiếp tục sử dụng, khai thác và cập nhật thông tin nhà trường trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://mnnamphong.ninhbinh.edu.vn/>

Tăng cường sử dụng hệ thống Quản lý công chức – viên chức trên phần mềm quản lý tại địa chỉ <https://ceveninhbinh.vn/erp.vn/web/login> . Tiếp tục thực hiện ứng dụng phần mềm trực tuyến trong lập, quản lý kế hoạch công tác, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng tháng.

công việc.

Đối với việc sử dụng chứng thư chữ kí số, cơ quan và cá nhân được cấp cần tuân thủ việc sử dụng và bảo mật thông tin theo qui định.

Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, tính khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý nhà trường, quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng, quản lý phổ cập, ...).

Chỉ đạo 100% CB, GV, NV trong trường duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và Nhà trường, đồng thời phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh toàn trường được biết Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT và của Nhà trường.

Nhà trường có trang Facebook để tuyên truyền, kết nối với phụ huynh. 100% các nhóm lớp thành lập nhóm Zalo của lớp để trao đổi, chia sẻ, cập nhật các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tới phụ huynh

## **2. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đổi mới nội dung, phương pháp trong dạy và học:**

Giáo viên chủ động, tích cực thực hiện việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy, nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, kích thích sự sáng tạo và độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của trẻ.

Giáo viên có thể chủ động tự chọn tài liệu và sử dụng phần mềm, tiện ích giáo dục, xây dựng kế hoạch, mục tiêu giáo dục, soạn giáo án và kết xuất từ phần mềm kế hoạch giáo dục. Nhà trường cần giúp cho đội ngũ giáo viên nhận thức được CNTT chỉ là phương tiện hỗ trợ, nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong quá trình giảng dạy như: Nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu nhiều, âm thanh ồn ào, quá nhiều màu sắc, hiệu ứng chuyển động không cần thiết, ....

Giáo viên cần tích cực chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ hoạt động giảng dạy, chủ động trong việc chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi và học tập nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng số của bản thân.

Tiếp tục triển khai “*Thiết kế bài giảng điện tử*”, Đồng thời huy động giáo viên tích cực tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng e-Learning về nhà trường để XD “*Thư viện giáo án điện tử*” trên kho học liệu của trường.

Hướng dẫn giáo viên biết khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>,

### **3. Xây dựng hạ tầng CNTT và truyền thông:**

Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường;

- Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên, trang bị hệ thống máy tính cho các lớp và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy trong chương trình GDMN mới. Đồng thời khuyến khích GV tự trang bị máy tính cá nhân có kết nối mạng Internet, hướng dẫn giáo viên khai thác thông tin phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

- Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: máy chiếu, máy ảnh số, bảng thông minh, tập trung đầu tư máy tính, máy in và kết nối mạng Internet với mục tiêu chủ yếu là phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; XD mô hình thông tin giáo dục tập trung để cung cấp cho GV - NV khai thác và sử dụng.

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết,

phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng...;

- Kết nối mạng internet có dây và không dây tới 100% các lớp và khu vực trong nhà trường.

#### **4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường:**

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT.

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT. Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản: Soạn thảo văn bản, khai thác Internet, sử dụng thư điện tử, XD bài giảng điện tử, thiết kế bài giảng E-learning, phần mềm quản lý GD để hỗ trợ công tác giảng dạy..., biết ứng dụng CNTT trong công tác, giảng dạy.

Đưa nội dung áp dụng CNTT vào công tác giảng dạy trong sinh hoạt chuyên môn theo từng khối để trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm.

#### **5. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong nhà trường :**

Xây dựng đội ngũ phụ trách CNTT trong đơn vị,

Phân công các đồng chí CBQL, GV phụ trách CNTT trong nhà trường có trình độ chuyên môn CNTT vững vàng. Mỗi tổ, khối chuyên môn có ít nhất 1 giáo viên nòng cốt biết ứng dụng thành thạo CNTT trong giảng dạy. Cụ thể :

1.	Nguyễn Thị Thanh	1975	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2.	Nguyễn Ngọc Tuất	1985	Phó hiệu trưởng	Phó ban
3.	Vũ Thị Thu Hồng	1977	Phó hiệu trưởng	Phó ban
4.	Đoàn Thị Đà	1990	Kế toán	Thành viên
5.	Đinh Thị Thương	1993	GV 5-6 tuổi	Thành viên
6.	Đỗ Thị Thu Hiền	1986	GV 4-5 tuổi	Thành viên
7.	Trần Thị Ánh	1994	GV 3-4 tuổi	Thành viên
8.	Trần Thanh Hoa	1990	GV nhà trẻ	Thành viên

### III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP:

1. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong Nhà trường, phân công một đồng chí trong Ban giám hiệu: đồng chí Nguyễn Ngọc Tuất (PHT) và một giáo viên: đồng chí Đinh Thị Thương (GVCM) đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng +cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD trẻ.

3. Cần xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; xây dựng các hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình những cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và CBQL được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục hiện nay.

5. Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, đào tạo nhân lực CNTT phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2019 và Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng

Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020).

6. Tăng cường kiểm tra, đánh giá các hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường để có biện pháp thúc đẩy kịp thời.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT của trường MN Nam Phong năm học 2025-2026. Nhà trường chủ động XD kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về CNTT, đồng thời triển khai tới toàn thể cán bộ GV - NV trong trường, kiểm tra, đánh giá xếp loại từng cá nhân theo các tiêu chí thi đua và nhiệm vụ năm học đã đề ra, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của từng lĩnh vực./.

**Nơi nhận :**

- Sở GD-ĐT, UBND phường Vị Khê (để b/c) ;
- Trường MNNP (để t/h) ;
- Lưu VT./.



**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**MẦM NON**  
**NAM PHONG**

**Nguyễn Thị Thanh**